CÔNG TY TNHH MTV SX TM DV THÀNH PHÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phước Long, ngày 31 tháng 05 năm 2022

THỎA ƯỚC LAO ĐỘNG TẬP THỂ

- Căn cứ Bộ luật Lao động 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cử Luật Công đoàn được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Để đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của hai bên (người sử dụng lao động và người lao động) trong mối quan hệ lao động tại Công ty TNHH MTV SX TM
 DV Thành Phát

Hôm nay, ngày 31 tháng 05 năm 2022, tại Công ty TNHH MTV SX TM DV Thành Phát, chúng tôi gồm có:

1. Đại diện người sử dụng lao động (NSDLĐ):

Ông: Trần Hoàng Minh Chức danh: Giám đốc

Địa chỉ: khu 2, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

2. Đại diện tập thể người lao động (NLĐ)

Ông: Nguyễn Văn Tính

Chức danh: Chủ tịch công đoàn Công ty TNHH MTV SX TM DV Thành Phát

Địa chỉ: khu 2, phường Thác Mơ, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

Hai bên thương lượng, thỏa thuận và ký Thỏa ước lao động tập thể với các điều khoản sau:

Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thoả ước lao động tập thể này quy định mối quan hệ lao động giữa tập thể lao động và NSDLĐ về các điều kiện lao động và sử dụng lao động, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên trong thời hạn Thỏa ước có hiệu lực. Mọi trường hợp khác trong mối quan hệ lao động không quy định trong bản Thỏa ước lao động tập thể này, sẽ được giải quyết theo Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng thi hành

1. Người sử dụng lao động;

2. Người lao động (NLĐ) đang làm việc tại công ty, kể cả NLĐ trong thời gian học nghề, tập nghề, thử việc, NLĐ vào làm việc sau ngày Thỏa ước có hiệu lực đều có trách nhiệm thực hiện những nội dung thoả thuận trong Thỏa ước này;

3. Ban chấp hành Công đoàn cơ sở.

Điều 3. Thời hạn của thỏa ước

Bản Thỏa ước này có hiệu lực trong thời hạn 03 năm (36 tháng) kể từ ngày ký, và thay thế cho các Bản Thỏa ước đã ký trước đó. Sau 06 tháng kể từ ngày có hiệu lực, Thỏa ước có thể được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình hoạt động

thực tế của Công ty hoặc các thay đổi về quy định pháp luật, chính sách của nhà nước có liên quan.

Điều 4. Cam kết của Người sử dụng lao động

- 1. Người sử dụng lao động bảo đảm quyền tự do tham gia hoạt động các tổ chức, đoàn thể hợp pháp của Người lao động theo đúng quy định pháp luật liên quan, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, đoàn thể hoạt động theo quy định pháp luật hiện hành.
- 2. Chủ tịch Công đoàn là người đại diện và bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của Tập thể người lao động. Vì vậy, Người sử dụng lao động phải tôn trọng và tạo điều kiện thuận lợi để Chủ tịch Công đoàn thực hiện trách nhiệm giám sát việc thực hiện các nội dung quy định tại Thỏa ước này, cũng như các quy chế, quy định của Công ty, quy định pháp luật có liên quan đến quan hệ lao động được áp dụng tại Công ty.
- 3. Thực thi các trách nhiệm quy định tại Bản Thoả ước này, Nội quy lao động, Luật Công đoàn, Bộ luật Lao động hiện hành; thực hiện trích nộp kinh phí công đoàn đầy đủ và tạo điều kiện thuận lợi cho công đoàn của doanh nghiệp hoạt động theo đúng quy định pháp luật liên quan.

Điều 5. Cam kết của Người lao động

- 1. Người lao động có trách nhiệm chấp hành đúng các nội dung quy định trong Hợp đồng lao động, các quy chế, quy định của Công ty, Nội quy lao động, Thoả ước lao động tập thể và các quy định pháp luật lao động liên quan.
- 2. Thực hiện đúng quy trình giải quyết công việc, đặc biệt là các quy trình về an toàn, vệ sinh lao động trong Công ty.
- 3. Có tinh thần trách nhiệm trong công việc, có ý thức kỷ luật lao động, hạn chế đến mức thấp nhất việc làm hư hỏng máy móc, tài sản của Công ty.
- 4. Phối hợp cùng công ty trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất-kinh doanh, thực hành tiết kiệm, đảm bảo tiến độ công việc.
- 5. Không tham gia đình công, tranh chấp lao động tập thể trái quy định của pháp luật.
- 6. Không tham gia các hội nhóm, tổ chức lao động bất hợp pháp, không được Nhà nước công nhận.

Chương II. NỘI DUNG THOẢ ƯỚC LAO ĐỘNG TẬP THỂ

Điều 6. Việc làm

1. Người sử dụng lao động phải đảm bảo việc làm cho người lao động trong suốt thời gian có hiệu lực của hợp đồng.

2. Người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, không bị xử lý kỷ luật lao động sẽ được tái ký hợp đồng lao động khi hợp đồng cũ hết hạn.

3. Công việc: theo sự phân công, chỉ đạo của giám đốc Công ty TNHH MTV SX TM DV Thành Phát

Điều 7. Thời giờ làm việc:

- 1. Công ty thực hiện thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi theo quy định tại Nội quy lao động
- 2. Người lao động được nghỉ làm việc, hưởng nguyên lương trong những ngày lễ, tết sau đây:
- Tết Dương lịch 01 ngày (ngày 01/01 dương lịch);
- Tết Âm lịch: Giám đốc sẽ có quyết định cụ thể về số ngày
- Ngày Chiến thắng 01 ngày (ngày 30/4 dương lịch);
- Ngày Quốc tế lao động 01 ngày (ngày 01/5 dương lịch);
- Ngày Quốc khánh: 02 ngày (ngày 02/9 dương lịch và ngày trước hoặc sau ngày 2/9);
- Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương 01 ngày (ngày 10/3 âm lịch).
- 3. Người lao động được nghi việc riêng mà vẫn hưởng nguyên lương trong những trường hợp sau đây
- Kết hôn: nghỉ 03 ngày;
- Con kết hôn: nghi 01 ngày;
- Bố đẻ, mẹ đẻ, bố vợ, mẹ vợ hoặc bố chồng, mẹ chồng chết; vợ chết hoặc chồng chết; con chết: nghỉ 03 ngày.
- 4. Ngoài các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này, nếu Người lao động muốn nghỉ việc riêng khác, thì phải thoả thuận và phải được Người sử dụng lao động đồng ý và không được hưởng lương cho các ngày nghỉ đó.

Điều 8. Tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp

- 1. Tiền lương
- NSDLĐ có trách nhiệm xây dựng, đăng ký Thang, bảng lương; Quy chế trả lương, thưởng.
- Mức lương cơ bản: 3.670.100đ/tháng theo quy định của Nhà nước về mức lương tối thieur vùng
- Tiền lương bao gồm mức lương theo công việc hoặc chức danh, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác.
- Lương thử việc: 85% so với lương chính thức
- Tiền lương làm thêm giờ: Vào ngày thường được trả bằng 150% tiền lương thực tế của ngày làm việc bình thường
- Thời gian trả lương cho người lao động vào ngày 10 hằng tháng
- Mức lương cơ bản của những năm tiếp theo thực hiện theo quy định của nhà nước về điều chỉnh tăng mức lương tối thiểu vùng
- 2. Tiền thưởng:
- Tiền thưởng tùy theo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp mỗi năm
- Đối với sản phẩm cải tiến, sáng tạo phục vụ cho các ngành nghề trong Công ty mức thưởng sẽ đạt từ 1.000.00đ (một triệu đồng) đến 5.000.000đ (Năm triệu đồng).
- Nhân viên gắn bó với công việc từ 05 năm trở lên thì được Công ty hỗ trợ ½ số tiền mua đất. Và số tiền mua đất đó không vược quá 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng)

- Cuối năm Ban chấp hành công đoàn phối hợp với doanh nghiệp xét khen thưởng cho người lao động làm việc đảm bảo tốt thời gian quy định, có tinh thần trách nhiệm, chấp hành tốt nội quy công ty, đảm bảo an toàn lao động.
- 3. Phụ cấp, trợ cấp: Ngoài tiền lương, để động viên NLĐ gắn bó lâu dài với công ty, NSDLĐ thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động các khoản phụ cấp, trợ cấp:

Chức danh	Mức phụ cấp nhận được đ/tháng	
	Xăng xe	. Diện thoại
Giám đốc	4.000.000	1.000.000
Phó giám đốc	3.000.000	1.000.000
Nhân viên (tùy theo từng trường hợp)	500.000 - 1.000.000	500.000

Điều 9. Những quy định đối với lao động nữ

1. Lao động nữ trong thời gian mang thai chấp hành tốt nội quy lao động, sẽ được tiếp tục ký hợp đồng lao động mới khi hợp đồng lao động cũ hết hạn;

2. Chế độ thai sản, ốm đau lao động nữ theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hôi

Điều 10. An toàn lao động, vệ sinh lao động:

- 1. NSDLĐ có trách nhiệm tập huấn công tác an toàn vệ sinh lao động, thực hiện đầy đủ việc trang cấp phương tiện bảo hộ lao động và khám sức khoẻ định kỳ cho NLĐ;
- 2. NLĐ phải chấp hành các quy định về an toàn, vệ sinh lao động; giữ gìn, bảo quản các phương tiện bảo hộ được trang cấp.

Điều 11: Bảo hiểm xã hội

- 1. NSDLĐ có trách nhiệm thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế đối với NLĐ. NSDLĐ có trách nhiệm chốt sổ và trả sổ BHXH cho NLĐ chậm nhất 30 ngày kể từ ngày chấm dứt hợp đồng hợp pháp.
- 2. Mức đóng BHXH cho người lao động được thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước về Bảo hiểm xã hội $\,$

Chương III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Trách nhiệm thi hành Thỏa ước

- 1. NSDLĐ, Ban chấp hành CĐCS và NLĐ tại doanh nghiệp có trách nhiệm thực hiện đúng các nội dung đã thoả thuận trong Thỏa ước.
- 2. Sau khi ký kết Thỏa ước, NSDLĐ có trách nhiệm bố trí thời gian để CĐCS triển khai Thỏa ước đến tập thể lao động tại doanh nghiệp. Các bên có quyền sửa đổi bổ sung đúng thời hạn theo qui định tại Điều 82 Bộ Luật lao động năm 2019. Người SDLĐ và NLĐ có trách nhiệm thực hiện đầy đủ thỏa ước lao động tập thể.

Điều 13. Hiệu lực của Thỏa ước.

1. Thỏa ước này hiệu lực, bắt đầu kể từ ngày 01/06/2022

2. Trong thời hạn Thỏa ước đang còn hiệu lực mà pháp luật lao động có những sửa đổi, bổ sung quy định những quyền lợi cao hơn các thỏa thuận trong Thỏa ước thì áp dụng các quy định của pháp luật và tiến hành sửa đổi, bổ sung Thỏa ước.

3. Mọi trường hợp quy định không rõ ràng hoặc phát sinh những vấn đề không được quy định trong TULĐTT này sẽ được giải quyết theo quy định hiện hành của Bộ

Luật Lao động.

4. Thỏa ước lao động tập thể này ký tại Công ty TNHH MTV SX TM DV Thành Phát ngày 31 tháng 05 năm 2022.

TM. BCH CĐCS CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN

Nguyễn Văn Tính

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY
TNHH-MTY
AN XUÁT THƯỢNG MAI
DỊCH VỤ
THÀNH PHÁT

Trần Hoàng Minh